

Bản án số: 07/2024/HS-PT

Ngày: 14/3/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Đức;

Các Thẩm phán: Ông Lê Quốc Ly và ông Nguyễn Việt Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hồng – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 83/TLPT-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo **Trần Thị Mỹ C** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 102/2023/HS-ST ngày 21/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị Mỹ C (tên gọi khác: **B**), sinh ngày: 25/10/1988 tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: **khu phố A N, Phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên**; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Trần Xuân L**, sinh năm 1957 và bà **Lưu Thị T**, sinh năm 1960; Có chồng **Lê Thành T1**, sinh năm 1986 (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 17/11/2022, bị **Công an T2** xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 03/05/2023, tại khu vực **bãi biển G T - Đ thuộc Phường G, thành phố T**, **Trần Thị Mỹ C** thấy **Ngô Thị L1** cùng **Ngô Thị L2** cãi vã, xích mích với bà **Trương Thị K** (là bác họ của **C**) do mâu thuẫn tranh giành khách thuê áo phao. Sau đó, giữa **C** và **L1** cãi vã qua lại, lúc này **C** đang sử dụng con dao dài 22cm để bán trà tắc. Hai bên xảy ra cãi vã và giằng co qua lại, thì **C** dùng con dao nói trên chém nhiều nhất trúng cổ tay trái, bàn tay trái và bàn tay phải của chị **L1** gây thương tích. Chị **L1** có yêu cầu giải quyết vụ án hình sự.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 220/KLTTCT-TTPY ngày 25/06/202 của trung tâm Pháp y tỉnh P kết luận: Ngô Thị L1 bị tác động bởi vật có cạnh sắc gây thương tích với tỉ lệ 04%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 102/2023/HS-ST ngày 21/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã tuyên bị cáo Trần Thị Mỹ C phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Áp dụng Điểm a, i Khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Mỹ C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/11/2023, bị cáo Trần Thị Mỹ C kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Mỹ C vẫn khai về tình tiết vụ án diễn ra như nội dung Bản án sơ thẩm đã tuyên và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội, công cụ dùng vào việc phạm tội và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 03/05/2023, tại khu vực bãi biển G T - Đ thuộc Phường G, thành phố T, Trần Thị Mỹ C có hành vi dùng dao dài 22cm chém nhiều nhát trúng cổ tay trái, bàn tay trái và bàn tay phải của Ngô Thị L1. Hậu quả làm Ngô Thị L3 bị thương tích, tỷ lệ 04% nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại trái pháp luật, gây mất trật tự trị an – an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 17/11/2022 bị Công an thành phố T2 xử phạt 5.000.000 về hành vi cố ý gây thương tích nhưng bị cáo không tích cực sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục thực hiện tội phạm cùng tính chất nên cần xử phạt nghiêm. Khi lượng hình, án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để xử phạt bị

cáo 09 tháng tù là phù hợp. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[3] Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt;

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thị Mỹ C** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về hình phạt: Áp dụng Điểm a, i Khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Trần Thị Mỹ C** - 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo **Trần Thị Mỹ C** phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- VKSND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND TP. Tuy Hoà (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND TP. Tuy Hoà (1);
- Công an TP. Tuy Hoà (1);
- PV06;
- Sở Tư pháp (1);
- P.KTNV (1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huy Đức